

Để viết tốt hơn các em cần phải luyện tập chăm chỉ cũng như tham khảo thêm ở các bài văn mẫu Suy nghĩ của em về đạo lý ân nghĩa của nhân dân ta qua truyện Ông lão đánh cá và con cá vàng lớp 6 tại chuyên trang của chúng tôi. Nó sẽ giúp các em có thêm nhiều kiến thức về Suy nghĩ của em về đạo lý ân nghĩa của nhân dân ta qua truyện Ông lão đánh cá và con cá vàng lớp 6 ý nghĩa phong phú và những từ ngữ hay hơn để áp dụng vào bài làm của mình.

Dưới đây là một số bài văn Suy nghĩ của em về đạo lý ân nghĩa của nhân dân ta qua truyện Ông lão đánh cá và con cá vàng lớp 6 ngắn gọn, có ý nghĩa nhất được chia sẻ miễn phí, hỗ trợ các em ôn luyện hiệu quả. Mời các em học sinh cùng quý thầy cô tham khảo.

Bài văn Suy nghĩ của em về đạo lý ân nghĩa của nhân dân ta qua truyện Ông lão đánh cá và con cá vàng số 1

Văn học dân gian là sáng tác của nhân dân lao động, truyền miệng từ đời này sang đời khác. Từ khi sáng tạo ra chữ viết, nhiều tác phẩm dân gian, nhất là các truyền thuyết, các truyện cổ tích được các nhà nghiên cứu, nhà văn, nhà thơ tài danh ghi lại bằng văn xuôi, hoặc bằng thơ ca ông lão đánh cá và con cá vàng là truyện cổ tích của nhân dân Nga. Đại thi hào Nga A-lếch-xan-đơ Xéc-ghe-ê-vích Pu-skin đã kể lại truyện này bằng 205 câu thơ đặc sắc. Vào Việt Nam, tác phẩm được nhà thơ Vũ Đình Liên và Giáo sư Lê Trí Viễn dịch ra tiếng Việt, chuyển thành lời kể bằng văn xuôi. Tuy là văn xuôi, nhưng khi đọc cổ tích Ông lão đánh cá và con cá vàng, chúng ta vẫn cảm nhận được những hình ảnh, nhân vật, từ ngữ, câu văn, giọng điệu mang chất thơ, rất thú vị.

Trung tâm của câu chuyện là ba nhân vật: Ông lão đánh cá, vợ và con cá vàng. Kể về quan hệ giữa ba nhân vật ấy, tác giả dùng biện pháp nghệ thuật lập tăng tiến. Từ đó tính tình, phẩm chất các nhân vật lộ rõ dần dần. Điều đặc sắc là để gắn kết sự tăng tiến trong quan hệ ba nhân vật, thi sĩ Puskin dùng hình ảnh "biển xanh - những ngọn sóng". Qua những lần biển xanh nổi sóng, chủ đề, ý nghĩa tác phẩm mỗi lúc thêm rõ, thêm nổi bật. Biển xanh nổi sóng mấy lần, những lần ấy khác nhau thế nào? Vì sao? Đọc hoặc nghe kể lại truyện, chúng ta đếm được năm lần ông lão đánh cá ra bờ biển gọi con cá vàng, xin cá giúp mình, làm theo đòi hỏi của vợ. Lần thứ nhất: Người vợ đòi cái máng lợn mới, một ao ước vừa phải. "Biển gợn sóng êm ả", ý chừng chấp nhận yêu cầu của người đàn bà nghèo khổ. Lần thứ hai: Người đàn bà nghèo đòi một cái nhà rộng, một đòi hỏi hơi cao. "Biển xanh đã nổi sóng", nghĩa là lòng biển không yên, gợn chút băn khoăn về sự tăng tiến ham muốn của người vợ nhà chài, vốn là một "nông dân quèn". Lần thứ ba: Vợ muốn làm nhất phẩm phu nhân, một đòi hỏi đòi đòi đột ngột, bất ngờ quá. Do đó,

"Biển xanh nổi sóng dữ dội". Mặt biển như cau lại, những con sóng như muốn quất to lên để trách cứ, can ngăn lòng tham của người đàn bà độc ác. Đúng là như thế, hai lần trước trong cương vị người vợ ông lão đánh cá, mẹ ta ao ước của cải vật chất. Mẹ ta nặng lời, mắng chồng là "đồ ngốc, đồ ngu", nghe đã khó lọt tai. Lần thứ ba này, mẹ vừa đòi của cải, vừa đòi danh vọng với một thái độ hách dịch, mắng chồng là "đồ ngu, ngốc sao ngốc thế". Rồi mẹ đuổi và bắt chồng xuống quét chuồng ngựa. Biển vốn vô tư, vậy mà thấy hết, nghe rõ hết, nên biển bắt đầu nổi sóng tức giận. Thái độ ấy của biển chính là thái độ của nhân dân, của tác giả câu chuyện không đồng tình với mẹ vợ ông lão đánh cá. Nhưng ham muốn, lòng tham của mẹ không dừng ở đấy. Lần thứ tư, mẹ "muốn làm nữ hoàng" để nắm giữ cả của cải, danh vọng và quyền lực. Lần này "Biển nổi sóng mù mịt", như báo hiệu bóng tối sắp trùm xuống, ác quỷ sắp hiện lên. Ác quỷ đó chẳng phải ai khác mà chính là người đàn bà có lòng tham không đáy. Khi được làm nữ hoàng rồi, mẹ vợ đã "đuổi ông lão đi". Đây là một hành động dã man của kẻ phản bội. Lúc này, mẹ coi người chồng vốn là người thân, là ân nhân đem lại cho mẹ bao nhiêu thứ quý báu, thành kẻ xa lạ, không còn chút quan hệ gì. Trong trái tim mẹ, tính người, tình người dường như đã cạn kiệt. Đến lần thứ năm, chao ôi, mẹ nữ hoàng ấy lại đòi làm Long Vương để bước lên tới đỉnh cao, chiếm lấy quyền uy không có thật và... cực kì phi lí. Mẹ muốn chiếm tất cả, muốn làm chúa tể muôn loài. Và... điều bất yếu đã xảy ra: "Một cơn dông tố kinh khủng kéo đến, mặt biển nổi sóng ầm ầm...". Cả thiên nhiên, vũ trụ đã nổi giận. Cuối cùng mẹ vợ ông lão đánh cá bị trừng phạt: "lâu đài, cung điện biển... mất", trước túp lều nát ngày xưa, mẹ vợ ngồi trước cái máng lợn sứt mẻ. Con số cuộc đời mẹ trở về... không! Có thể nói, miêu tả năm lần nổi sóng của biển xanh, tác giả truyện cổ tích này vừa gợi ta liên tưởng tới hình ảnh "dàn đồng ca" trong những vở bi kịch cổ, vừa bày tỏ thái độ yêu ghét rất rõ ràng. Với ông lão đánh cá, biển rất cảm thông và thương mến. Với mẹ vợ, biển phê phán, lên án và trừng phạt. Thái độ ấy của biển chính là thái độ, phản ứng của nhân dân đối với thói xấu vô độ của nhân vật mẹ vợ. Như vậy, tìm hiểu, suy nghĩ về những đổi thay, tăng tiến của biển xanh, chúng ta không chỉ hiểu một phần ý nghĩa truyện mà còn thấy rõ đặc điểm của các nhân vật trong truyện. Một người chồng hiền lành nhân hậu. Một mẹ vợ tham lam, phản bội. Một con cá nhỏ xinh tốt bụng. Xuất hiện ngay ở đầu truyện, nhân vật ông lão đánh cá hiện lên là một người nghèo khổ, tốt bụng. Hai lần kéo lưới, ông chỉ thấy bùn và rong biển. Đến lần thứ ba, ông được một con cá vàng. Nếu là người khác, hẳn ông lão sẽ rất vui thích, bắt ngay cá cho vào giỏ. Nhưng điều kì lạ đã xảy ra. Con cá tội nghiệp biết nói và kêu van: "Ông lão ơi! Ông sinh phúc thả tôi trở về biển, tôi sẽ xin đền ơn ông, ông muốn gì cũng được". Nghe cá nói vậy, ông lão vui vẻ làm theo ngay. Vừa thả cá ông vừa nói: "Người trở về biển khơi mà vùng vẫy. Ta không đòi gì cả, ta cũng chẳng cần

gì". Rõ ràng, tuy cuộc sống nghèo nàn, thiếu thốn nhưng người đánh cá ấy có tấm lòng nhân hậu, thương con cá nhỏ bị sa lưới và không đòi trả ơn đối với người chịu ơn mình. Không chỉ tốt bụng, ông lão đánh cá còn là người hiền lành, hiền lành quá mức. Năm lần bị vợ xử tệ, nặng lời, quát mắng, thậm chí đày đọa, đánh đập, xua đuổi, ông lão vẫn chỉ nhẫn nhục chịu đựng. Cả năm lần, ông không phản ứng gì, chỉ "lủi thủi ra biển" thở than, kể lể. Biện vô tri, vô giác còn biết tức giận. Vậy mà ông lão vẫn không mấy may thay đổi thái độ. Kết thúc truyện, ông lão được thoát nạn, ông không mất gì cả mà chỉ vừa như trải qua một cơn ác mộng. Có lẽ từ đây trở đi, ông càng quý hơn cuộc sống lao động bình dị xưa. Nhân vật thứ hai trong cổ tích này là "con cá vàng". Không phải ngẫu nhiên, tác giả đặt tên truyện là ông lão đánh cá và con cá vàng. Sau nhân vật ông lão, "con cá vàng" cũng là một "nhân vật" đáng yêu. Trước hết, cá vàng là người gặp may. Sa lưới, con cá nào mà chẳng bị tóm cổ ném vào giỏ rồi bị... bán, bị... ăn thịt. Vậy mà cá vàng lại được trả về biển khơi. Điều thú vị là... cá biết nói, biết giữ lời hứa và biết trả ơn người giúp đỡ mình. Nghe những câu cá vàng nói: "Ông lão ơi! Đừng bán khoản nữa! Đừng lo lắng quá! Tôi sẽ giúp ông! Tôi kêu trời phù hộ cho ông... Trời sẽ phù hộ cho ông", chắc ông lão đánh cá được an ủi phần nào. Đối với người đàn ông nghèo khổ, hiền lành, cá vàng biết cảm thông, chia sẻ, xót thương. Nhưng đối với người đàn bà tham lam, phản bội thì cá vàng tỏ thái độ dứt khoát. Bốn lần trước, cá vàng "chiều" theo yêu cầu của vợ ta. Không phải cá sợ mà là thử thách xem lòng tham của vợ tới đâu. Cuối cùng, cuộc thử đã hiệu nghiệm. Lòng tham của vợ quả là không đáy. Do đó, cá vàng đã cùng biển xanh tỏ rõ thái độ là đòi lại tất cả những gì vợ đã có. Hình tượng con cá vàng trong truyện cổ tích này tượng trưng cho sự biết ơn, tấm lòng vàng của nhân dân với những người nhân hậu đã cứu giúp con người khi hoạn nạn, khó khăn. Cá vàng đại diện cho lòng tốt, cái thiện. Cá vàng cũng tượng trưng cho đạo lý khác của nhân dân, trừng phạt đích đáng những kẻ tham lam, bội bạc. Nhân vật thứ ba - kẻ tham lam bội bạc - đối lập với hai nhân vật trên là vợ ông lão đánh cá. Đây không phải con người mang tính xấu mà là tính xấu hiện hình dưới lột người. Những thói xấu của vợ biểu hiện trong cách đối xử với chồng, với cá vàng và biển xanh. Ở các phần trên, chúng ta đã thấy rõ vợ ông đánh cá là kẻ tham lam và bội bạc như thế nào. Với vợ, khi lòng tham càng lớn thì tình vợ chồng càng nhỏ lại rồi tiêu biến mất, tình người cũng vậy. Lần thứ năm, vợ đòi làm Long Vương, nghĩa là làm vua dưới biển kia mà. Cuối cùng vợ đã bị trừng phạt, mất hết. Giữa hai tội - lòng tham và sự phản bội của vợ ông lão đánh cá, có lẽ bội bạc là tội lớn hơn. Thực ra, giữa hai tội này có mối liên hệ chặt chẽ: Khi máu tham đã dâng cao thì thường biến trái tim người thành "tim đen", làm cho trí tuệ mịt mờ, không nhận biết lẽ phải trái, dễ dẫn con người tới sự phản bội và biết bao tội ác, tai họa khác. Nhân vật vợ ông lão

đánh cá với tính tình, hành động và số phận kết thúc như thế đã được kể thật rõ ràng, phù hợp sự vận động của các tình huống truyện. Tóm lại, tác phẩm Ông lão đánh cá và con cá vàng là truyện cổ tích dân gian do A. Puskin kể lại. Truyện sử dụng những biện pháp nghệ thuật tiêu biểu của loại cổ tích như: sự lặp lại tăng tiến của các tình huống truyện, sự đối lập giữa các nhân vật, sự xuất hiện của các yếu tố tưởng tượng, hoang đường và những hình ảnh thiên nhiên đầy gợi cảm. Trong đó, ấn tượng nhất là hình ảnh "biển xanh nổi sóng". Từ đó, tác phẩm ca ngợi lòng biết ơn những người nhân hậu và nêu ra bài học cảnh tỉnh thiết thực cho những kẻ tham lam, bội bạc. Với chương trình Ngữ văn lớp 6, đây là tác phẩm khép lại chùm truyện cổ tích đặc sắc của Việt Nam và thế giới. Tìm hiểu, suy ngẫm về truyện này, chúng ta nhớ lại bốn truyện Sọ Dừa, Thạch Sanh, Em bé thông minh, Cây bút thần và một số cổ tích khác. Từ đó, chúng ta hiểu rõ, hiểu sâu hơn về những đặc điểm, những giá trị lớn lao của cổ tích, đúng như ý kiến của nhà văn lớn nước Nga M. Goóc-ki : "Trong các truyện cổ tích, người ta bay lên không trung, ngồi lên tấm thảm biết bay, đi hia bảy dặm, phục sinh những người đã chết bằng cách rắc nước thần lên họ, trong một đêm thôi cũng xây dựng được những lâu đài, và nói chung, truyện cổ tích đã mở ra trước mắt tôi cánh cửa sổ để trông vào một cuộc sống khác, trong đó có một lực lượng tự do nào đó không biết sợ đang tồn tại và hoạt động, mơ tưởng tới một cuộc đời tốt đẹp hơn".

Bài văn Suy nghĩ của em về đạo lý ân nghĩa của nhân dân ta qua truyện Ông lão đánh cá và con cá vàng số 2

Tác phẩm “Ông lão đánh cá và con cá vàng” là một tác phẩm điển hình của đại thi hào người Nga – Puskin. Qua tác phẩm, tác giả muốn gửi gắm một chân lý, cái thiện bao giờ cũng được đền đáp xứng đáng, cái ác cái tham lam luôn luôn bị quả báo.

Tác phẩm viết về câu chuyện của hai vợ chồng sống nghèo khổ, ngày ngày ông lão ra biển đánh cá, còn mẹ vợ thì suốt ngày day nghiền ông lão, bắt ông lão phải làm cái này cái kia mà không hài lòng. Khi ông lão bắt được con cá vàng, con cá van xin ông thả đi thì con cá sẽ báo đáp ông. Nhưng ông chẳng muốn xin gì, ông về và kể lại câu chuyện cho mẹ vợ. Thấy ông về nhà, mẹ vợ day nghiền, mắng mỏ ông là ngu ngốc, rồi bắt ông ra biển để xin con cá vàng cho một cái máng lợn mới.

Nhưng cái máng lợn mới vẫn không thỏa mãn lòng tham của mẹ, mẹ lại tiếp tục bắt ông lão ra bờ biển để xin ngôi nhà mới. Không dừng lại đó, mẹ vợ lại được nước, bắt ông lão bắt con cá vàng cho mình làm trở thành nhất phẩm phu nhân. Nhưng mẹ đâu có dừng lại đó, khi lòng tham vô đáy của mẹ lên đến tột cùng, mẹ đòi làm nữ hoàng và muốn có con cá vàng bên cạnh để hầu hạ cho ý muốn của mẹ.

Ông lão trong câu chuyện vốn dĩ là một người nghèo khổ nhưng lương thiện. Ông không quản mưa gió bão tố, làm việc cần cù cần mẫn để kiếm sống, sống một cuộc sống lương thiện. Trước tiên ông lão là một người nghèo khổ nhưng rất lương thiện. Khi ông lão bắt được con cá vàng, lẽ ra ông lão sẽ mang nó về nhà, nhưng khi nghe nó van xin ông lại thương lòng, thả nó về với biển- về với nhà của nó. Ông sẵn sàng làm những việc mà có lẽ những người ở làng chài không bao giờ làm. Ông là một người bao dung, lương thiện.

Nhưng trái ngược hoàn toàn với ông, mẹ vợ của ông lại vô cùng tham lam. Mẹ hết lần này tới lần khác bắt ông lão làm theo ý mình, bắt con cá vàng phải làm theo ý của mẹ. Xét cho cùng, lẽ ra ông lão là một người đàn ông, phải là một người bản lĩnh trong gia đình, nhưng ông có phần hơi nhu nhược, khi làm theo ý mẹ vợ rất nhiều lần. Dù nhiều lần ông khuyên ngăn nhưng trước sự hung hãn của mẹ vợ, ông lại không có đủ can đảm để chống lại hay ngăn cản lại ý muốn của mẹ. Lẽ ra được phục vụ được chấp thuận thì mẹ phải cảm thấy sung sướng, phải cảm thấy biết ơn, cả ông lão và con cá. Nhưng chính lòng tham không đáy của mẹ mà khiến mất tất cả mọi thứ biến mất.

Con cá là một biểu tượng cho chân lí cái thiện sẽ luôn được đền đáp, sống lương thiện sẽ được báo đáp. Chân lí này giống như câu “ở hiền gặp lành” của dân tộc Việt Nam ta. Đồng thời con cá vàng chính là công cụ để nhân dân lương thiện thi hành sự trừng trị thích đáng đối với những kẻ tham lam bạc bẽo.

Câu chuyện kết thúc thật bất ngờ, khi trước mặt ông lão hiện ra với túp lều rách nát ngày xưa và trên bậc cửa, mẹ vợ đang ngồi trên cái máng lợn sứt mẻ. Mọi thứ lại trở lại như xưa cũ và cái kết cục này là tất yếu, và là một bài học xúng đáng cho những kẻ tham lam và không biết giới hạn của sự mong muốn của mình. Mọi thứ nếu tới một giới hạn nhất định, nếu đi qua giới hạn đó, có thể con người đánh đổi và mất tất cả.

Tác phẩm kết thúc thật bất ngờ, qua tác phẩm tác giả muốn tỏ lòng biết ơn đối với những người nhân hậu và sống lương thiện nhưng cũng đưa ra những bài học đích đáng cho những kẻ tham lam, không làm gì mà thích sai khiến người khác và đạt được nguyện vọng của mình.